

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

*** Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:**

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1	Mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	- Có bảng kê đầy đủ các loại vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình đúng theo yêu cầu của E-HSMT, tại bảng kê nhà thầu nêu rõ và đầy đủ đặc tính kỹ thuật, chủng loại, xuất xứ của vật tư, vật liệu. - Có cam kết có khả năng tự cung ứng nguyên vật liệu hoặc hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp các loại vật tư sử dụng cho công trình đang xét (<i>đối với hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư, vật liệu phải thể hiện rõ tên gói thầu, tên dự án và các thông tin của bên nhà cung cấp, danh mục vật tư nêu đầy đủ đặc tính kỹ thuật, chủng loại, xuất xứ của vật tư, vật liệu</i>)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.		Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt		Không đạt

2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc gói thầu	Nêu được hiểu biết về tính chất, mục đích và các yếu tố đặc thù của gói thầu, có sự am hiểu về gói thầu phù hợp với quy mô thiết kế được duyệt của gói thầu.	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

		Không nêu hoặc nội dung không phù hợp với quy mô thiết kế được duyệt của gói thầu.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.		Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt		Không đạt

3. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1	Công tác chuẩn bị thi công	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng và khả thi phù hợp với yêu cầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
3.2	Giải pháp, biện pháp tổ chức thi công tất cả các hạng mục, công việc theo hồ sơ thiết kế và dự toán được phê duyệt. (Biện pháp thi công phải bám sát nội dung khối lượng mời thầu và quy mô công trình chương V, phù hợp với máy móc thiết bị sử dụng và tuân thủ quy trình quy phạm hiện hành)	- Biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu đảm bảo: + Đúng trình tự thi công bám sát nội dung khối lượng mời thầu và hồ sơ thiết kế được phê duyệt tuân thủ quy trình, quy phạm hiện hành. + Giải pháp thi công của nhà thầu tuân thủ thiết kế xây dựng được duyệt, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng cho công trình, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng. + Phương án điều phối nhân lực, thiết bị, vật tư phải phù hợp với nội dung công việc và từng hạng mục, phù hợp với tiến độ hạng mục, phù hợp với các quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
3.3	Cung cấp, lắp đặt thiết bị	- Nhà thầu cung cấp Catalogue có đầy đủ thông số kỹ thuật yêu cầu hoặc địa chỉ Website hàng hóa dự thầu. (Trường hợp Catalogue tiếng nước ngoài nhà thầu phải đính kèm bản dịch bằng Tiếng Việt). - Hàng hóa của nhà thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu nêu tại chương V, E-HSMT. - Nhà thầu có cam kết khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như: bảo hành, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ bán hàng khác theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Thời gian bảo hành tối thiểu 12	

		tháng.	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	
3.4	Phần hoàn thiện, vệ sinh, hoàn trả mặt bằng và bàn giao công trình.	Có đề xuất thuyết minh phương án tổ chức, thiết bị thi công và giải pháp đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi cho các công việc theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
		Không có đề xuất hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi cho các công việc theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.		Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt		Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1	Thời gian thi công: Đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT	Đề xuất thời gian thi công đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT. Thuyết minh giải pháp để đảm bảo tiến độ thực hiện gói thầu hợp lý, khả thi, phù hợp với nhân sự và thiết bị mà nhà thầu đề xuất cho gói thầu này.	Đạt
		Không đáp ứng tiêu chí trên.	Không đạt
4.2	Biểu tiến độ huy động nhân lực, thiết bị thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng tiêu chí trên	Không đạt
4.3	Biểu đồ bố trí nhân lực	Có biểu đồ bố trí nhân lực phù hợp với tiến độ thi công và đề xuất kỹ thuật.	Đạt
		Không có biểu đồ bố trí nhân lực hoặc có nhưng không phù hợp với tiến độ thi công hoặc đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4.4	Biểu đồ huy động máy móc, thiết bị	Có biểu đồ huy động máy móc thiết bị hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
		Không có biểu đồ huy động máy móc thiết bị hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.		Đạt

Kết luận	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt
-----------------	---	------------------

5. Cách thức quản lý dự án:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1	Tổ chức bộ máy quản lý dự án.	Nhà thầu tổ chức bộ máy quản lý nhân lực trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hợp lý và đáp ứng yêu cầu: + Thể hiện rõ hệ thống quản lý dự án từ Công ty cho tới Ban chỉ huy công trường trong việc cung ứng nhân lực, thiết bị, vật tư cho gói thầu phù hợp, hợp lý, rõ ràng. + Thể hiện rõ vai trò của Ban chỉ huy công trường và các bộ phận khác phù hợp, hợp lý, rõ ràng.	Đạt
		Không có đề xuất tổ chức bộ máy quản lý nhân lực trên công trường, không phân rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
5.2	Tổ chức quản lý công trường	Nhà thầu trình bày phương án quản lý công trường theo quy định.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
5.3	Sơ đồ quản lý chất lượng công trình và bộ phận quản lý chất lượng	- Có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng.	Đạt
		Không trình bày đầy đủ, không hợp lý hoặc không nêu.	Không đạt
5.4	Biện pháp bảo đảm chất lượng thi công của từng hạng mục công trình và Biện pháp bảo đảm chất lượng cho toàn bộ công trình	- Đề xuất Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình; biện pháp thi công; - Đề xuất biện pháp đảm bảo tiến độ thi công từng hạng mục công trình và toàn bộ công trình. - Có Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng;	Đạt

		- Có đề xuất phương án thiết lập và lưu trữ hồ sơ quản lý chất lượng cho công trình.	
		Không trình bày đầy đủ, không hợp lý hoặc không đề xuất.	Không đạt
5.5	Biện pháp an toàn lao động	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, rõ ràng.	Đạt
		Không trình bày đầy đủ, không hợp lý hoặc không đề xuất.	Không đạt
5.6	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy tuân thủ các Quy định, quy phạm tiêu chuẩn Phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ.	Đạt
		Không trình bày đầy đủ, không hợp lý hoặc không đề xuất.	Không đạt
5.7	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường	- Có biện pháp vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT. - Có đề xuất phương án xử lý chất thải trong quá trình thi công và sau khi hoàn thành công trình đảm bảo phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.	Đạt
		Không trình bày đầy đủ, không hợp lý hoặc không đề xuất.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.		Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt		Không đạt

6. Bảo hành, bảo trì:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1	Bảo hành: Thời gian bảo hành 12 tháng	Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. giá trị đề xuất bảo hành $\geq 5\%$ giá trị hợp đồng.	Đạt
		Có đề xuất thời gian bảo hành < 12 tháng hoặc giá trị đề xuất bảo hành $< 5\%$ giá trị hợp đồng.	Không đạt
6.2	Bảo trì công trình	Nhà thầu phải đề xuất quy trình bảo hành, bảo trì phù hợp với mục đích sử dụng công trình.	Đạt
		Không có đề xuất	Không đạt
	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.		Đạt

Kết luận	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt
-----------------	---	------------------

7. Uy tín nhà thầu:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Nhà thầu có cam kết trong thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến thời điểm đóng thầu Nhà thầu không bị đánh giá theo quy định tại Khoản 3, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP đối với 1 trong các nội dung sau: a) Nhà thầu có hợp đồng xây lắp chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu. b) Nhà thầu có hợp đồng xây lắp bị đánh giá là không đáp ứng chất lượng do lỗi của nhà thầu hoặc có hợp đồng xây lắp để xảy ra sự cố do lỗi của nhà thầu và không khắc phục được hậu quả. c) Nhà thầu có hợp đồng xây lắp bị đánh giá vi phạm hợp đồng hoặc bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu. (Trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận. Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng nội dung này)	Đạt
		E-HSĐT của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu hoặc Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu có vi phạm.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt	
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt	

8. Các yếu tố cần thiết khác

8.1	Yêu cầu về tính trung thực của các tài liệu cung cấp trong E-HSDT	Nhà thầu có bản cam kết các tài liệu do nhà thầu cung cấp trong E-HSDT là trung thực, không có các hành vi chỉnh sửa, làm giả, ghép dấu, chữ ký và các hành vi không trung thực khác.	Đạt
		Nhà thầu không có bản cam kết hoặc chủ đầu tư phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực.	Không đạt
Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.			Đạt

Kết luận	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt
-----------------	---	------------------

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.